

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HNGĐ - ST

Ngày 06 tháng 9 năm 2022

“ V/v tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC**

- T *phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hải

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Phương Thúy

Bà Vũ Thị Thu Liễu

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 109/2022/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn H, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Có mặt).

- Bị đơn: Anh Khổng Văn T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn P, xã Y, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/6/2022 cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa nguyên đơn chị Vũ Thị T trình bày: Chị kết hôn cùng anh Khổng Văn T ngày 07/01/1998, khi cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, sau ngày cưới chị về làm dâu chung ở cùng gia đình anh T ngay, tình cảm vợ chồng lúc đầu hòa thuận, hạnh phúc, đến tháng 10/2000 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau và quan điểm sống không phù hợp, bản thân anh T có lần đánh đập, chửi bới và xúc phạm chị nên chị đã bỏ về nhà bố

mẹ đẻ ở từ năm 2000 cho đến nay vợ chồng sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Khổng Văn T có 01 con chung là Khổng Văn C, sinh ngày 15/9/1999. Hiện nay cháu đã trưởng thành lao động tự túc được. Ly hôn chị T không yêu cầu giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, đất canh tác: Chị Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công sức: Chị Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Khổng Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T đều vắng mặt. Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/7/2022 bà Bùi Thị C là mẹ của anh Khổng Văn T trình bày: Chị T và anh T kết hôn cùng nhau từ năm 1998, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Y, Sau ngày cưới chị T về làm dâu ở chung cùng gia đình bà đến năm 2002 thì anh chị xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T đánh chị T duy nhất có một lần sau đó chị T dời bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, hiện nay chị T đã xây nhà ở riêng cùng con trai là Khổng Văn Công còn anh T ở cùng với bà tại thôn P, xã Y. Anh chị đã sống ly thân nhau được khoảng 10 năm nay. Hàng ngày anh T đi làm từ sáng đến tối mới về nhà. Tòa án có giao giấy triệu tập cho anh T và bà nhận giấy triệu tập, sau đó bà có đưa lại cho anh T nhưng do anh T không muốn ly hôn vợ nên anh T không đến Tòa án làm việc theo giấy triệu tập của Tòa án. Nay chị T có đơn ly hôn anh T do anh chị quyết định, bà không có ý kiến gì.

Xác minh tại UBND xã Y cho biết: Hiện nay anh T hàng ngày vẫn đi làm nghề tự do, ai nhờ việc gì anh T làm việc đó nên không có công việc ổn định, sáng anh T đi làm trưa về và chiều đi làm tối về nhà, ở nhà anh T chỉ có anh T và mẹ anh T ở cùng nhau, mẹ anh T cho biết là do anh T không muốn ly hôn nên anh T không đến Tòa án làm việc theo giấy báo của Tòa án. Do vậy Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và việc chấp hành pháp luật của các đương sự đồng thời phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đề nghị áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Xử: Cho chị Vũ Thị T được ly hôn với anh Khổng Văn T.

Về con chung: Cháu Khổng Văn C, sinh năm 1999, hiện nay đã 10 tuổi nên chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

Về tài sản chung, công nợ và công sức: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng dân sự: Chị Vũ Thị T có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường giải quyết việc xin ly hôn của chị và anh Không Văn T theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh T có hộ khẩu thường trú tại xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

Về sự vắng mặt của anh Không Văn T đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh T không đến Tòa án để làm việc tham gia phiên hòa giải và công khai chứng cứ, tại phiên tòa anh T vắng mặt không có lý do, vì vậy căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh T là đúng trình tự pháp luật.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T kết hôn với anh Không Văn T và có đăng ký kết hôn ngày 07/01/1998 tại UBND xã Y, trên cơ sở tự nguyện, trước khi cưới có tìm hiểu là cuộc hôn nhân hợp pháp. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc nên đã có 01 con chung, quá trình chung sống anh chị có xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T nóng tính có tát chị T một cái, sau đó chị T bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, từ đó đến nay gia đình đã giàn xếp nhiều lần nhưng anh T, thực tế đến nay đã 10 năm nay anh chị sống ly thân nhau, không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Về phía anh Không Văn T hàng ngày đi làm nhưng anh T không đến Tòa án làm việc. Tòa án có đến gia đình làm việc lấy lời khai của anh T nhưng anh T vắng mặt, mẹ anh T là bà Bùi Thị Chí cho biết gia đình đã giao giấy triệu tập và các thông báo của Tòa án cho anh T nhận nhưng do anh T không muốn ly hôn nên anh T không đến Tòa án làm việc. Xác minh tại UBND xã Y cho biết hàng ngày anh T đi làm từ sáng đến trưa về nhà, chiều đi làm tối lại về nhà, bản thân anh T không muốn ly hôn vợ nên anh T không đến Tòa án làm việc, thực tế anh chị đã sống ly thân nhau khoảng 10 năm nay. Điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận cho chị T được ly hôn với anh T là phù hợp.

[2]. Về con chung: Chị Vũ Thị T và anh Khổng Văn T có một người con chung là Khổng Văn C, sinh ngày 15/9/1999, hiện nay đang ở cùng chị T. Do cháu C đã thành niên tự lao động và có thu nhập nên chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung của chị và anh T. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Vũ Thị T là nguyên đơn nên phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Cho chị Vũ Thị T được ly hôn với anh Khổng Văn T.

Về con chung, về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức và đất canh tác: Chị Vũ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Vũ Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005527 ngày 08/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường, chị T đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- CCTHADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu hồ sơ vụ án + văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hải

